

Số: 04 /KH-UBND

Đại Ngãi, ngày 01 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (Nghị quyết số 76/NQ-CP); Công văn số 348/SNV-CCHC&CQĐP ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Sở Nội vụ về hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ.

Để bảo đảm công tác cải cách hành chính được triển khai một cách kịp thời, thông suốt và hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và đáp ứng mục tiêu, tiến độ cải cách được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đại Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, cụ thể các giải pháp CCHC nhằm thực hiện đạt được các nhóm mục tiêu nhiệm vụ CCHC đề ra trong năm 2025 theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP). Chú trọng cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý, điều hành, hướng tới xây dựng chính quyền xã Đại Ngãi hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, trách nhiệm, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức, hoạt động và nâng cao năng lực điều hành, hiệu quả quản trị và hành chính công, chất lượng phục vụ của chính quyền 02 cấp, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, khẳng định vai trò trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long của thành phố Cần Thơ.

2. Yêu cầu

Kế thừa những nội dung cốt lõi và phù hợp trong công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của hai địa phương: thị trấn Đại Ngãi cũ, xã Long Đức cũ; đồng thời, điều chỉnh cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm tính thực chất, khả thi và đáp ứng yêu cầu cải cách trong giai đoạn mới.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công và nhiệm vụ của ngành, địa phương.

Tập trung giải quyết tốt vấn đề CCHC theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực được giao, nhất là đối với tiêu chí thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND thành phố giao.

Khuyến khích sáng tạo, đề xuất ý tưởng mới và giải quyết nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả CCHC theo hướng *"Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm"*.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện CCHC đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai, quán triệt, thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị với việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Bổ trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Về cải cách thể chế:

a) 100% văn bản quy phạm pháp luật được HĐND và UBND xã ban hành trong năm đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) 100% văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, kiểm tra và xử lý theo đúng quy định.

2. Về cải cách thủ tục hành chính:

a) Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ 100%.

b) Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

c) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tối thiểu đạt 80%.

d) 100% thủ tục hành chính trên địa bàn xã, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình. Trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

đ) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

e) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được thống kê, công bố, công khai. 100% các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện rà soát, thống kê và đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ.

g) 100% thủ tục hành chính nội bộ công bố được rà soát, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

h) Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

i) Rà soát, cắt giảm đơn giản hóa tối thiểu 30% quy định và 30% chi phí tuân thủ giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh.

k) Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính các cơ quan, đơn vị được giải quyết đúng và trước hạn.

l) Trung tâm Phục vụ hành chính công ứng dụng công nghệ thông tin đúng theo yêu cầu tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản hiện hành. Thực hiện theo nguyên tắc “4 tại chỗ” (tiếp nhận, thẩm định, giải quyết và trả kết quả) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy:

a) Thực hiện sắp xếp giảm đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đảm bảo phù hợp tình hình thực tế của đơn vị, địa phương và chỉ đạo của cấp thẩm quyền.

b) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

4. Về cải cách chế độ công vụ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Về cải cách tài chính công:

a) Phấn đấu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên (nếu đảm bảo điều kiện theo quy định).

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập đúng theo quy định.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

a) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

b) 80% hệ thống thông tin của địa phương có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích

hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

c) 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (bao gồm hồ sơ văn bản điện tử và hồ sơ thủ tục hành chính, không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

d) 100% cơ quan hành chính trên địa bàn xã áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 phiên bản điện tử.

đ) 100% thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính đều được áp dụng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

e) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 60%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Theo Phụ lục đính kèm).

IV. KINH PHÍ

Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã

a) Căn cứ kế hoạch này tiến hành xây dựng kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị mình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế; triển khai đầy đủ, bảo đảm chất lượng, tiến độ các nội dung, nhiệm vụ CCHC, bố trí nguồn lực, điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

b) Báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm về kết quả thực hiện công tác CCHC về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Sở Nội vụ. Đồng thời, có trách nhiệm phối hợp báo cáo kết quả CCHC theo chuyên đề, đột xuất khi có yêu cầu.

c) Chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND xã đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, được phân công, được giao nhiệm vụ. Trường hợp không đạt mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra vì nguyên nhân khách quan thì phải báo cáo giải trình, làm rõ.

d) Đối với các cơ quan được giao chủ trì theo dõi, tham mưu các lĩnh vực

CCHC (Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế và Trung tâm Phục vụ hành chính công) chủ động rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình tổng thể CCHC để triển khai các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai của đơn vị mình; định kỳ hàng quý, báo cáo, đề xuất UBND xã chỉ đạo chấn chỉnh đối với các đơn vị thực hiện không nghiêm túc, trì trệ, thiếu sự phối hợp làm ảnh hưởng đến kết quả CCHC chung của xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội:

2.1. Lĩnh vực Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực tham mưu về công tác CCHC của UBND xã, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan thuộc UBND xã; đề xuất UBND xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được triển khai hiệu quả và đồng bộ.

b) Thống kê, báo cáo các chỉ tiêu còn tồn tại, hạn chế, chậm tiến độ để thông báo cho các cơ quan khắc phục và báo cáo UBND xã để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ. Chủ động làm việc với các cơ quan, cần thiết làm việc theo từng chuyên đề, lĩnh vực để trao đổi các nội dung chưa đạt theo yêu cầu của Bộ Chỉ số CCHC để bàn giải pháp kịp thời khắc phục, xử lý. Chuẩn bị tốt các nội dung và chủ động tham mưu tổ chức họp giao ban về công tác CCHC định kỳ để đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC.

c) Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan đối với các nhiệm vụ không hoàn thành hoặc hoàn thành không đạt mục tiêu đề ra của các cơ quan được giao nhiệm vụ. Ghi nhận, đánh giá và trình Chủ tịch UBND xã phê bình đối với kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu chậm trễ trong công tác CCHC, làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý hàng năm.

d) Tổng hợp báo cáo UBND xã và Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã theo định kỳ hoặc đột xuất (nếu có).

đ) Chủ trì triển khai các nội dung về công tác chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ.

e) Tham mưu UBND xã tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC hàng năm theo yêu cầu của Sở Nội vụ; phối hợp với các cơ quan chủ trì (Sở, ban ngành thành phố) triển khai xác định Chỉ số CCHC UBND cấp xã; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); theo dõi và có giải pháp cải thiện Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế của địa phương.

g) Tham mưu triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; cung cấp thông tin về tình hình thực hiện CCHC; đồng thời, phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng và các cơ quan có liên quan tuyên truyền về CCHC nhà nước.

h) Phối hợp với Phòng Kinh tế: dự trù kinh phí để lập, thẩm định và phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm của xã; tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo khả năng cân đối của

ngân sách địa phương, đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

i) Tham mưu UBND xã cử cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC ở các cơ quan tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn (*khi có thông báo*).

k) Hướng dẫn các cơ quan xây dựng Kế hoạch thực hiện CCHC theo chức năng, nhiệm vụ và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tổ chức việc tự kiểm tra CCHC tại cơ quan; thực hiện báo cáo định kỳ, chuyên đề về CCHC theo quy định.

2.2. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ; Văn hóa

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã thực hiện đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ theo thẩm quyền và phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đổi mới, quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 phiên bản điện tử vào hoạt động của các cơ quan thuộc UBND xã.

c) Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện tốt lĩnh vực xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC (trọng tâm là đẩy mạnh tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến) trên các phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan như pano, băng rôn, LED và hoạt động tuyên truyền lưu động theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

đ) Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền Chương trình CCHC nhà nước và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC của xã thông qua các trang mạng xã hội đúng quy định pháp luật.

e) Phối hợp với các cơ quan chủ trì của thành phố triển khai thực hiện công tác khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công.

g) Phối hợp với các cơ quan chủ trì của thành phố phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội nghiên cứu cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và giảm áp lực giấy tờ đối với các cơ sở điều trị.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã:

a) Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, thẩm định, trình Hội đồng nhân dân, UBND xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tham mưu UBND xã cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập

huấn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (khi có thông báo).

đ) Chủ trì, tham mưu UBND xã đôn đốc các cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của xã.

e) Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của UBND xã được UBND, Chủ tịch UBND thành phố giao; theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ UBND xã giao các cơ quan, Ban nhân dân các ấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

a) Chủ trì tham mưu UBND thành phố triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính. Xây dựng, ban hành đầy đủ, kịp thời các Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

b) Chủ trì theo dõi kết quả chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; tham mưu UBND xã chỉ đạo cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

5. Phòng Kinh tế

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của xã, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

c) Đôn đốc đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án tự chủ theo quy định. Thực hiện thẩm tra phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, tham mưu trình UBND xã phê duyệt để đơn vị thực hiện.

d) Tham mưu UBND xã đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại định kỳ, đột xuất với doanh nghiệp; ghi nhận những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp để tham mưu UBND xã những giải pháp kịp thời tháo gỡ, góp phần nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố.

6. Đề nghị Trung tâm Y tế Khu vực Long Phú

a) Phối hợp triển khai thực hiện công tác khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công trên địa bàn xã; triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công (khi có yêu cầu).

b) Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội nghiên cứu cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và giảm áp lực giấy tờ đối với các cơ sở điều trị.

7. Hiệu trưởng các Trường

a) Căn cứ Đề án khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công (được cấp thẩm quyền ban hành), chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu UBND xã các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

b) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến, biết cách truy cập và tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với lứa tuổi.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các cơ quan báo chí, truyền thông, người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác CCHC của xã Đại Ngãi, góp phần thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2025 đề ra.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đại Ngãi. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị gửi văn bản trực tiếp về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp trình UBND xã xem xét, quyết định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 22/01/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đại Ngãi (cũ) và Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 23/01/2025 của UBND xã Long Đức (cũ)./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND TP;
- Sở Nội vụ TP;
- TT. ĐU, TT. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBND TTQVN xã;
- Cơ quan, ban ngành xã;
- Đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;
- Trung tâm Y tế KV Long Phú;
- Ban nhân dân các ấp;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Liêm



Phụ lục
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ ĐẠI NGÃI NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 04 /KH-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Đại Ngãi)

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC)	1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2025 tại các cơ quan	- Kế hoạch kiểm tra CCHC - Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra - Thông báo kết luận kiểm tra	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	- Trên cơ sở kế hoạch đã ban hành, điều chỉnh bổ sung phù hợp, tháng 7/2025. - Thực hiện trong Quý III, IV/2025.
		2. Phối hợp với đơn vị chủ trì triển khai điều tra đo lường sự hài lòng của người dân đối với lĩnh vực giáo dục, y tế	Báo cáo kết quả khảo sát	Cơ quan chủ trì thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Y tế Khu vực Long Phú; Hiệu trưởng các Trường và cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
		3. Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về	- Báo cáo kết quả khảo sát	Viện Kinh tế - Xã hội thành	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		thực hiện công tác CCHC để phục vụ xác định chỉ số CCHC năm 2025 của UBND cấp xã.		phổ/cơ quan cung cấp dịch vụ trúng thầu	UBND xã và cơ quan có liên quan	
		4. Phối hợp xây dựng Kế hoạch cải thiện Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)				Khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên
		5. Phối hợp học tập và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện công tác CCHC				Khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên
		6. Tổng kết Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025	- Báo cáo của UBND xã - Hội nghị tổng kết	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan thuộc UBND xã	Theo Hướng dẫn của Sở Nội vụ
		7. Kiểm tra công vụ	Báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa -		Thường xuyên

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
				Xã hội		
		8. Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp (2 lần/năm)	Hội nghị của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
		9. Xây dựng Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền, Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2026.	Kế hoạch của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi UBND TP ban hành Kế hoạch
II	Cải cách thể chế	10. Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát xử lý VBQPPL năm 2025	- Kế hoạch của UBND xã - Báo cáo của UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị	Ban hành mới Kế hoạch: tháng 7/2025. Thực hiện: Trong năm 2025
		11. Thẩm định 100% đề nghị của các cơ quan, đơn vị đối với các dự thảo VBQPPL trước khi trình Hội đồng nhân dân, UBND xã ban hành đảm bảo	Báo cáo thẩm định của Văn phòng HĐND và UBND	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2025

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		đúng trình tự, thủ tục quy định				
		12. Ban hành, triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo của UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị	Ban hành kế hoạch mới: tháng 7/2025. Thực hiện: Trong năm 2025.
		13. Tham gia tập huấn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Lớp tập huấn, hội nghị			Trong năm 2025 (khi có thông báo)
III	Cải cách TTHC	14. Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch, rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Các Kế hoạch của UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Ban hành kế hoạch: 7/2025
		15. Triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện TTHC	Các Quyết định, văn bản chỉ đạo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		trên môi trường điện trên địa bàn xã				
		16. Công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo VBQPPL của Trung ương (sau khi nhận được quyết định công bố TTHC của các bộ, ngành) và của địa phương.	Thông báo của UBND xã công bố Quyết định của Chủ tịch UBND thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2025
		17. Thực hiện đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong các dự thảo văn bản QPPL (trường hợp được Luật giao).	Biểu mẫu đánh giá tác động quy định TTHC.	Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025 (khi có yêu cầu)
		18. Cho ý kiến, thẩm định về quy định TTHC trong các dự thảo văn bản QPPL (trường hợp được Luật giao).	Văn bản thẩm định	Văn phòng HĐND và UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công và cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản và các cơ quan có liên quan	Trong năm (nếu có)

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		19. Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC	Báo cáo của UBND xã	Các cơ quan, đơn vị	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025
		20. Thực hiện các quy định tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã	Báo cáo của UBND xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Trong năm 2025
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	21. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Quyết định của UBND xã	Các cơ quan chuyên môn	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội	Năm 2025 (khi có hướng dẫn của Trung ương).
		22. Rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập để nâng cao hiệu quả hoạt động	Báo cáo của UBND xã (nếu có)	Hiệu trưởng các trường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trong năm 2025
		23. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương và của thành phố	- Kế hoạch của UBND xã - Báo cáo của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
		24. Phối hợp với cơ quan thẩm quyền thực	Văn bản của UBND xã phân công cơ quan phối hợp			Trong năm 2025 (khi có

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công, giáo dục				yêu cầu)
V	Cải cách chế độ công vụ	25. Thực hiện tuyển dụng, điều động công chức theo tiêu chuẩn, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức trong Đề án vị trí việc làm (khi được phê duyệt).	Văn bản của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025 (nếu có)
		26. Tổ chức xét thăng hạng viên chức theo quy định.	Văn bản của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
		27. Tổ chức sắp xếp, bố trí CBCCVC theo đề án vị trí việc làm đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo của UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội	Khi có Đề án vị trí việc làm được phê duyệt
		28. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của UBND xã - Đăng ký nhu cầu của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 7, 8/2025

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		năm 2025				
		29. Đổi mới phương pháp đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	Ban hành quy chế; Báo cáo kết quả UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tháng 12/2025 và khi có hướng dẫn của cấp trên
VI	Cải cách tài chính công	30. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025	Báo cáo của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu cấp trên
		31. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo của UBND xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu của cấp trên
		32. Triển khai thực hiện quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của	Báo cáo của UBND xã (lồng ghép trong báo cáo chuyên đề CCHC)	Hiệu trưởng các trường	Phòng Kinh tế	Trong năm 2025

STT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		Chính phủ				
VII	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số	33. Xây dựng và theo dõi triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2025.	- Kế hoạch UBND xã - Báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Ban hành kế hoạch mới 7/2025 Quý IV/2025
		34. Tiếp tục thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Báo cáo của UBND xã về dịch vụ công trực tuyến hoặc lồng ghép trong báo cáo chuyên đề về CCHC	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Trong năm 2025
		35. Triển khai lưu trữ hồ sơ điện tử và hồ sơ TTHC điện tử	Báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
		36. Kiểm tra việc triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Báo cáo kết quả triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị đang tham gia hệ thống ISO theo quy định	Trong năm 2025

